

BỘ THỦY SẢN - BỘ NỘI VỤ**BỘ THỦY SẢN -
BỘ NỘI VỤ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2006/TTLT-BTS-BNV

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2006

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**Hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế
của Thanh tra Thủy sản ở địa phương**

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 107/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Thủy sản;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 337/BNN-PC ngày 15 tháng 02 năm 2006;

Bộ Thủy sản và Bộ Nội vụ hướng dẫn về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra Thủy sản ở địa phương như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Thanh tra Thủy sản ở địa phương (sau đây gọi chung là Thanh tra Sở) là cơ quan của Sở Thủy sản hoặc thuộc cơ cấu tổ chức của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không có Sở Thủy sản riêng), thuộc hệ thống Thanh tra Thủy sản, có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở.

Thanh tra Thủy sản thuộc Sở Thủy sản có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA SỞ

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành về thủy sản trình Giám đốc Sở phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính (thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Sở):

a) Thanh tra, kết luận, quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định xử lý;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính theo hướng dẫn của Thanh tra tỉnh.

3. Thực hiện thanh tra chuyên ngành thủy sản theo Điều 14 Nghị định số 107/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Thủy sản:

a) Thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị định số 128/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và các quy định khác của pháp luật;

b) Ra quyết định và thành lập các Đoàn thanh tra để tiến hành thanh tra chuyên ngành thủy sản theo chương trình, kế hoạch và quyết định việc thanh tra do Giám đốc Sở phê duyệt;

c) Cử người tham gia Đoàn thanh tra chuyên ngành thủy sản khi có yêu cầu của Thanh tra Bộ Thủy sản.

4. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Chủ trì hoặc tham gia tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

b) Giúp giám đốc Sở giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo;

c) Theo dõi, kiểm tra các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở trong việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị thuộc Sở thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Thực hiện công tác phòng ngừa, chống tham nhũng trong lĩnh vực thủy sản ở địa phương theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.

7. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc hủy bỏ những quy định trái với các văn bản pháp luật của Nhà nước hoặc trái với các văn bản pháp luật chuyên ngành do Bộ Thủy sản ban hành.

8. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra; tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành thủy sản và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Sở.

9. Phối hợp với Thanh tra Bộ Thủy sản tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra viên, Cộng tác viên Thanh tra Thủy sản.

10. Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản và kinh phí phục vụ hoạt động của Thanh tra Sở.

11. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở giao.

III. TỔ CHỨC CỦA THANH TRA SỞ

1. Thanh tra Sở được tổ chức thống nhất dưới sự quản lý, điều hành của Chánh thanh tra Sở. Chánh thanh tra Sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở. Chánh thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi có ý kiến thống nhất của Chánh thanh tra Tỉnh.

2. Phó Chánh thanh tra Sở giúp Chánh thanh tra Sở thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn do Chánh thanh tra Sở phân công. Phó Chánh thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Chánh thanh tra Sở.

3. Một số Thanh tra viên và công chức, nhân viên thuộc các ngành khác (nếu có) giúp việc trực tiếp cho Chánh thanh tra Sở.

4. Trên cơ sở quy chế phối hợp giữa Thanh tra Bộ Thủy sản và các Cục quản lý chuyên ngành do Bộ trưởng Bộ Thủy sản ban hành, Giám đốc Sở ban hành Quy chế phối hợp giữa Thanh tra Sở và các Chi cục chuyên ngành đảm bảo không chồng chéo nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản.

5. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) không có Sở Thủy sản, Thanh tra chuyên ngành thủy sản do Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đảm nhận. Việc bổ nhiệm thanh tra viên chuyên

ngành thủy sản căn cứ theo tiêu chuẩn của Thanh tra Chính phủ ban hành và tiêu chuẩn khác theo quy định của Bộ trưởng Bộ Thủy sản. Thanh tra viên chuyên ngành thủy sản chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chánh thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Chánh thanh tra Bộ Thủy sản.

IV. BIÊN CHẾ CỦA THANH TRA SỞ

1. Biên chế hành chính của Thanh tra Sở gồm Thanh tra viên và công chức thuộc các ngạch khác làm việc trong Thanh tra Sở (theo Quyết định số 78/2004/QĐ-BNV ngày 03 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành danh mục các ngạch công chức, viên chức) phải đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Biên chế của Thanh tra Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của tỉnh.

2. Lái xe, bảo vệ, thuyền trưởng, máy trưởng và một số nhân viên thực hiện công việc khác trong Thanh tra Sở được thực hiện chế độ hợp đồng theo quy định của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào quy mô, khối lượng công việc mà Thanh tra Thủy sản phải thực hiện theo quy định của pháp luật và các căn cứ khác quy định tại Điều 6 Nghị định 71/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp nhà nước để xây dựng, lập kế hoạch biên chế và quyết định phân bổ biên chế hành chính cho Thanh tra Sở.

V. QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THANH TRA SỞ

1. Thanh tra Sở chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở, đồng thời chịu sự chỉ đạo hướng dẫn về công tác, tổ chức và nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra Tỉnh.

2. Thanh tra Sở chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ; tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra Bộ Thủy sản.

3. Thanh tra Sở phối hợp với thanh tra các ngành, chính quyền cấp huyện, cấp xã và các cơ quan nhà nước khác có thẩm quyền trong quá trình thanh tra đối với các vấn đề có liên quan đến thủy sản và trong việc phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Luật Thanh tra, Luật Thủy sản, Nghị định số 107/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Thủy sản, hướng dẫn tại Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để quyết định thành lập và quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra Sở.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Sở thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức; có kế hoạch đào tạo bố trí cán bộ, công chức và những người khác đang làm việc trong tổ chức Thanh tra Sở đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về liên Bộ Thủy sản và Bộ Nội vụ để kịp thời sửa đổi, bổ sung./.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Đỗ Quang Trung

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Tạ Quang Ngọc